

CÁC BỘ**LIÊN BỘ****TÀI CHÍNH - LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI****THÔNG TƯ liên tịch số 23/2001/TTLT-
BTC-BLĐTBXH ngày 06/4/2001
hướng dẫn thực hiện chính sách
miễn, giảm học phí đối với học
sinh, sinh viên thuộc diện chính
sách đang theo học tại các cơ sở
giáo dục và đào tạo ngoài công
lập.**

Thực hiện Nghị định số 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sỹ và gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng, ngày 02 tháng 11 năm 1999 liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư liên tịch số 26/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BGDDT hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi trong giáo dục và đào tạo.

Nay để phù hợp với chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo theo Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1608/KHTC ngày 08/3/2001; liên Bộ Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách đang theo học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập (sau đây gọi tắt là các trường ngoài công lập) như sau:

1. Đối tượng thực hiện:

- Chế độ miễn, giảm học phí được áp dụng đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của liệt sỹ, con của thương binh (kể cả con của thương binh loại B đã được xác nhận từ trước ngày 31 tháng 12 năm 1993 đang hưởng trợ cấp hàng tháng), con của người hưởng chính sách như thương binh, con của bệnh binh (kể cả con của bệnh binh bị mất sức lao động từ 41% đến 60% đã được xác nhận từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước đang hưởng trợ cấp hàng tháng) đang theo học tại các trường ngoài công lập (sau đây gọi tắt là học sinh) có đủ điều kiện xác nhận là đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định tại các Điều 64 và 65 của Nghị định số 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ.

- Học sinh, sinh viên là con của thương binh, con của bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh thuộc các diện ưu đãi nêu trên đã làm xong thủ tục hưởng chế độ hoặc đang hưởng chế độ miễn, giảm học phí trong thời gian học mà bố hoặc mẹ là thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh từ trần thì vẫn được hưởng chế độ ưu đãi nếu còn tiếp tục đi học.

- Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với các học sinh sau:

+ Học sinh đang học tại các trường đào tạo và các cơ sở giáo dục theo phương thức giáo dục không chính quy.

+ Học sinh đã hưởng chế độ ưu đãi ở một trường đại học, nay tiếp tục học thêm một chuyên ngành đại học khác.

+ Học sinh các khóa học sau đại học.

+ Lưu học sinh Việt Nam đang học ở nước ngoài.

2. Phương thức thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với học sinh đang học tại các trường ngoài công lập:

a) Học sinh thực hiện việc đóng học phí như các học sinh ngoài diện chính sách theo quy định chung của nhà trường.

b) Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội (kể cả các Trung tâm nuôi dưỡng thương binh nặng thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý) căn cứ hồ sơ đang quản lý, bản khai hưởng trợ cấp, phiếu xác nhận của nhà trường nơi học sinh đang theo học thuộc khối giáo dục hay khối đào tạo, bản sao Giấy khai sinh của học sinh và các giấy tờ có liên quan khác để cấp lại phần học phí mà học sinh được miễn hoặc giảm theo quy định.

Riêng đối với học sinh là con của thương binh hiện đang còn công tác trong quân đội hoặc công an thì Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi gia đình học sinh có hộ khẩu thường trú căn cứ bản khai hưởng trợ cấp do cơ quan công an, quân đội nơi đang quản lý hồ sơ và thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp cho thương binh xác nhận cùng các giấy tờ liên quan khác như đã nêu trên để cấp lại phần học phí mà học sinh được miễn hoặc giảm.

c) Mức học phí làm căn cứ để Nhà nước cấp hỗ trợ học phí đối với học sinh đang theo học tại các trường ngoài công lập, cụ thể như sau:

- Đối với khối giáo dục, đào tạo do địa phương quản lý là mức học phí các trường công lập do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

- Đối với các trường thuộc khối đào tạo do Trung ương quản lý là mức học phí cao nhất trong khung thu học phí các trường công lập cùng khối, cụ thể như sau:

- + Trường dạy nghề: 120.000 đồng/tháng;
- + Trường trung học chuyên nghiệp: 100.000 đồng/tháng;

+ Trường cao đẳng: 150.000 đồng/tháng;

+ Trường đại học: 180.000 đồng/tháng.

d) Mức hỗ trợ học phí:

- 50% học phí đối với học sinh thuộc diện giảm học phí;

- 100% học phí đối với học sinh thuộc diện miễn học phí.

Khoản hỗ trợ học phí này được cấp theo từng năm học và được chi trả vào 2 học kỳ:

- Học kỳ I chi trả vào tháng 11 hoặc tháng 12 hàng năm.

- Học kỳ II chi trả vào tháng 4 hoặc tháng 5 hàng năm.

3. Thủ tục lập hồ sơ hưởng trợ cấp:

- Học sinh thuộc đối tượng chính sách sau khi nhập trường cần có các giấy tờ sau để nộp cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc Phòng Tổ chức Lao động và Xã hội) cấp huyện nơi đang quản lý hồ sơ và thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công hoặc nơi học sinh có hộ khẩu thường trú (đối với học sinh là con của thương binh còn đang công tác trong quân đội và công an):

+ Bản khai hưởng trợ cấp;

+ Phiếu xác nhận do nhà trường nơi học sinh đang theo học cấp theo từng học kỳ.

+ Bản sao Giấy khai sinh của học sinh.

- Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp thực hiện việc lập thủ tục hồ sơ chi trả phần kinh phí được miễn hoặc giảm cho học sinh theo trình tự như quy định tại Thông tư liên tịch số 26/1999/TTLT/BLĐTBXH-BTC-BGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 1999 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo.

4. Nguồn kinh phí thực hiện trợ cấp:**BỘ CÔNG NGHIỆP**

- Kinh phí hỗ trợ cho học sinh diện miễn hoặc giảm học phí quy định tại Thông tư này do ngân sách Trung ương đảm bảo.

- Phương thức quản lý, lập dự toán, cấp phát, quyết toán thực hiện theo quy định hiện hành.

Khoản kinh phí chi trả năm 2001 tăng do thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với học sinh đang theo học tại các trường ngoài công lập sắp xếp trong dự toán chi bảo đảm xã hội đã được thông báo.

5. Tổ chức thực hiện:

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001.

Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ vào quy định tại Thông tư này phối hợp với các cơ quan tài chính, kho bạc, giáo dục và đào tạo tổ chức việc chi trả trợ cấp đầy đủ và đúng đối tượng quy định.

Những quy định khác về ưu đãi trong giáo dục và đào tạo vẫn thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 26/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 1999 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời để liên Bộ xem xét giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

KT. Bộ trưởng
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

NGUYỄN ĐÌNH LIÊU

QUYẾT ĐỊNH số 18/2001/QĐ-BCN ngày 26/3/2001 về việc thành lập Trung tâm Xuất nhập khẩu và Dịch vụ vật tư kỹ thuật thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 28 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp nhà nước;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tờ trình số 30/TT-HĐQT ngày 16 tháng 9 năm 2000);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Xuất nhập khẩu và Dịch vụ vật tư kỹ thuật thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Trung tâm Xuất nhập khẩu và Dịch vụ vật tư kỹ thuật là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty, có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có tài khoản tại ngân hàng, có con dấu để giao dịch.

Tên giao dịch Quốc tế: EXPORT IMPORT CENTER AND TECHNICAL MATERIAL SERVICE, viết tắt là: EICTMS.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại số 5, đường Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng.